

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05/2021/NQ-HĐND

Bình Phước, ngày 02 tháng 7 năm 2021

### **NGHỊ QUYẾT**

**Bổ sung danh mục các dự án được phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Nghị quyết số 25/2019/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh**

### **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC KHÓA X, KỶ HỌP THỨ 1**

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;  
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;  
Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;  
Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;  
Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;  
Căn cứ Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;  
Căn cứ Nghị quyết số 25/2019/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước về phê duyệt quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước;





Xét Tờ trình số 79/TTr-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 45/BC-HĐND-KTNS ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Bổ sung danh mục các dự án được phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Nghị quyết số 25/2019/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước, gồm 12 dự án với tổng diện tích là 155,65 ha, cụ thể:

- Quy hoạch: Rừng sản xuất.
- Loại rừng: Rừng trồng (RT).

(Có phụ lục kèm theo)

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa X, kỳ họp thứ 1 thông qua ngày 01 tháng 7 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 13 tháng 7 năm 2021./.

#### Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ NN và PTNT, Bộ TN và MT, Bộ TP (Cục Kiểm tra văn bản);
- TTTU, TTHĐND, UBND, BTTUBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- TTHĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm CNTT và TT;
- LĐVP, các phòng chức năng;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH *Phước*



Huỳnh Thị Hằng





Phụ lục

**BỘ SUNG DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐƯỢC PHÊ DUYỆT  
CHỦ TRƯỞNG CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 02 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước)

Stt	Tên Dự án	Chủ đầu tư	Diện tích (ha)	Quy hoạch, Loại rừng	Địa điểm	Ghi chú
1	Điểm X16	UBND huyện Lộc Ninh	5,00	Rừng sản xuất; Rừng trồng	TK 102, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh	Quyết định số 771/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2021 của UBND huyện Lộc Ninh; Kết luận số 78 – KL/TU ngày 14 tháng 6 năm 2021 của Thường trực Tỉnh ủy
2	Trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH chăn nuôi Nhất Thiện	12,90	Rừng sản xuất; Rừng trồng	TK 90, xã Lộc Thạnh, huyện Lộc Ninh	Quyết định số 3327/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2020 của UBND tỉnh; Kết luận số 78 – KL/TU ngày 14 tháng 6 năm 2021 của Thường trực Tỉnh ủy
3	Trang trại chăn nuôi heo	Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé	15,75	Rừng sản xuất; Rừng trồng	TK 306, Xã Nghĩa Trung, huyện Bù Đăng	Báo cáo đề xuất đầu tư; Kết luận số 78 – KL/TU ngày 14 tháng 6 năm 2021 của Thường trực Tỉnh ủy
4	Trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH chăn nuôi Phát Lộc Thiện	15,50	Rừng sản xuất; Rừng trồng	TK 209, xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh	Quyết định số 3326/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2020 của UBND tỉnh; Kết luận số 78 – KL/TU ngày 14 tháng 6 năm 2021 của Thường trực Tỉnh ủy





5	Trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH chăn nuôi Hồng Phát	9,60	Rừng sản xuất; Rừng trồng	TK 68, xã Phước Thiện, huyện Bù Đốp	Quyết định số 351/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2021 của UBND tỉnh; Kết luận số 78 – KL/TU ngày 14 tháng 6 năm 2021 của Thường trực Tỉnh ủy
6	Trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Đầu tư Lộc Thắng	14,55	Rừng sản xuất; Rừng trồng	TK 97, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh	Quyết định số 794/QĐ-UBND ngày 29 tháng 03 năm 2021 của UBND tỉnh; Kết luận số 78 – KL/TU ngày 14 tháng 6 năm 2021 của Thường trực Tỉnh ủy
7	Trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH chăn nuôi Hữu Lộc	13,70	Rừng sản xuất; Rừng trồng	TK 319, xã Đăng Hà, huyện Bù Đăng	Hồ sơ nộp ngày 01/06/2021; Khảo sát ngày 25 tháng 6 năm 2021; Kết luận số 78 – KL/TU ngày 14 tháng 6 năm 2021 của Thường trực Tỉnh ủy
8	Trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH chăn nuôi Nhất Huy	15,20	Rừng sản xuất; Rừng trồng	TK 88, xã Lộc Thạnh, huyện Lộc Ninh	Quyết định số 917/QĐ-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2021 của UBND tỉnh; Kết luận số 78 – KL/TU ngày 14 tháng 6 năm 2021 của Thường trực Tỉnh ủy
9	Trang trại chăn nuôi heo nái	Công ty TNHH MTV My Anh	21,30	Rừng sản xuất; Rừng trồng	TK 211, xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh	Quyết định số 344/QĐ-UBND ngày 08 tháng 2 năm 2018 (Dòng 17 mục II.B Nghị quyết số 22/2019/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2019 của HĐND tỉnh)
10	Trang trại chăn nuôi gà giống bố mẹ 2 Tân Hòa	Công ty TNHH c hăn nuôi Tân Lợi	12,15	Rừng sản xuất; Rừng trồng	TK 387, xã Tân Hòa, huyện Đồng Phú	Quyết định số 672/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2021 (Dòng 16 mục II.B Nghị quyết số 22/2019/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2019 của HĐND tỉnh)





11	Trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH MTV MC Mai Nguyên Phát	10,00	Rừng sản xuất; Rừng trồng	TK 102, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh	Quyết định số 140/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2021 (Chuyển nhượng Dự án từ Công ty chăn nuôi Lộc Tấn)
12	Trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH Hiệp Hòa Thành	10,00	Rừng sản xuất; Rừng trồng	TK 102, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh	QĐCTĐT 141/QĐ-UBND ngày 19/01/2021 (Chuyển nhượng dự án từ Công ty chăn nuôi Lộc Tấn)
<b>Tổng cộng:</b>			<b>155,65</b>			

